

.....
.....¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP SỐ 2

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp số 28/2009/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 68/2020/QH14 và Luật số 107/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 216/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 101/2026/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp và sử dụng biểu mẫu lý lịch tư pháp;

XÁC NHẬN:

1. Họ và tên:
2. Tên gọi khác: 3. Giới tính:
4. Ngày, tháng, năm sinh:
5. Nơi đăng ký khai sinh:
6. Quốc tịch: 7. Dân tộc:.....
8. CCCD/ CC/ Chứng nhận căn cước/ Hộ chiếu
- Số:
- Cấp ngày ... tháng năm Nơi cấp:
9. Nơi thường trú:
10. Nơi tạm trú:
11. Nơi ở hiện nay:
12. Họ và tên cha:
13. Họ và tên mẹ:
14. Họ và tên vợ/chồng:
- 15. Tình trạng án tích:**

Bản án số/..... ngày tháng năm..... của
--

Tội danh, điều khoản của Bộ luật Hình sự được áp dụng:

.....

.....

.....

Hình phạt chính:

.....

.....

Hình phạt bổ sung:

.....

.....

Biện pháp tư pháp:

Án phí:

Nghĩa vụ dân sự:.....

.....

Tình trạng thi hành án:

.....

Xóa án tích:

Ghi chú:

16. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã:

.....

Quyết định số ngày tháng năm.....

của

Chức vụ bị cấm đảm nhiệm:

Thời hạn không được thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã:

.....

17.

Mã QR

Ghi chú:

¹ Tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp

(1): Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

(8): Ghi rõ thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc hộ chiếu.

(9), (10), (11): Ghi rõ nơi thường trú, tạm trú, nơi ở hiện nay; trường hợp không xác định được nơi thường trú thì ghi nơi tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp; trường hợp không xác định được nơi thường trú, tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì ghi nơi ở hiện nay.

(12), (13), (14): Ghi rõ họ tên đầy đủ; trường hợp không có thì ghi “//”.

(15): Trường hợp không có án tích, ghi “Không có án tích” hoặc “Không có án tích trong thời gian cư trú tại Việt Nam”, không ghi nội dung trong khung. Trường hợp có án tích, ghi rõ nội dung trong khung, thông tin nào không có thì ghi “//”, thông tin chưa xác định được thì bỏ trống.

(16): Trường hợp không bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì không ghi nội dung trong khung.

(17): Tên Cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp và người ký Phiếu lý lịch tư pháp.